

XÂY DỰNG CÁC TIÊU CHÍ TUYỂN CHỌN GIÁO VIÊN CỐT CÁN CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

ThS. LÊ BÌNH*

Giao viên (GV) chất lượng cao, giáo viên cốt cán (GVCC) cấp trung học cơ sở (THCS) là khái niệm được sử dụng trong thực tiễn phát triển đội ngũ GV THCS hiện nay. Hoạt động của GVCC cấp THCS nhằm thực hiện vai trò của họ trong thực tiễn xây dựng, phát triển đội ngũ GV THCS đã được khẳng định. Tuy nhiên, trên thực tiễn, công tác xây dựng đội ngũ GVCC cấp THCS còn nhiều bất cập cả về cơ chế chính sách lẫn cơ sở để tuyển chọn đúng GV THCS làm GVCC.

Vì vậy, việc nghiên cứu hệ thống chỉ báo để nhận diện GVCC cấp THCS (dựa trên khung năng lực của GVCC cấp THCS) là yêu cầu cấp thiết.

1. Quan niệm về GVCC cấp THCS

"Cốt" và "Cán" là những từ gốc Hán (1). Khi sử dụng từ "cốt" và "cán" gắn với con người là nhằm chỉ một người hoặc nhóm người làm nòng cốt cho một tổ chức. Như vậy, khi nói đến GVCC là nói đến người quan trọng (và tinh túy) đang làm công tác dạy học và giáo dục ở các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân; nắm được và sử dụng đúng sẽ làm cho đội ngũ GV và cơ sở giáo dục phát triển.

GVCC (theo môn học hoặc cấp học) là những GV giỏi về chuyên môn và xuất sắc về nghiệp vụ dạy học, giáo dục; đồng thời họ còn là nguồn trợ giúp tích cực đối với các đồng nghiệp của mình trong việc phát triển nghề nghiệp.

Theo quy định của **Luật Giáo dục**, chuẩn trình độ đào tạo của GV THCS là trình độ cử nhân cao đẳng (cử nhân sư phạm hoặc cử nhân cao đẳng ở các ngành khác nhưng đã qua bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm). Bên cạnh đó, GV THCS phải đáp ứng được các yêu cầu đã được quy định trong *Chuẩn nghề nghiệp GV trung học* do Bộ GD-ĐT quy định. Như vậy, GV THCS phải đạt chuẩn trình độ đào tạo và đáp ứng với mức tối thiểu của *Chuẩn nghề nghiệp GV trung học*.

Trên thế giới, khái niệm GVCC/GV chất lượng cao (CLC) theo cách hiểu của Việt Nam được gọi bởi những tên gọi khác nhau như: GV giỏi (Thụy Điển), GV tài

năng (Hoa Kỳ), GV xuất sắc, GV CLC (Anh), GV thành công (Hong Kông).

Căn cứ quan niệm về GVCC và những quy định nghề nghiệp đối với GV THCS, có thể định nghĩa khái niệm GV CLC cấp THCS như sau: GVCC cấp THCS là những GV THCS thỏa mãn các điều kiện cần và đủ:

1) *Đạt hoặc vượt chuẩn trình độ đào tạo, có năng lực đáp ứng tối thiểu từ mức độ 2 những quy định trong Chuẩn nghề nghiệp GV trung học*; 2) *Được xác nhận là chuyên gia môn học, chuyên gia sư phạm, chuyên gia về khoa học và sáng tạo, chuyên gia hướng dẫn, tư vấn cho đồng nghiệp và học sinh*.

2. Khung năng lực và các tiêu chí cụ thể về GVCC cấp THCS

Căn cứ các tiếp cận đã trình bày, có thể xác định các vai trò chính của GVCC nói chung, GVCC cấp THCS là: 1) Người dạy học, chuyên gia môn học; 2) Nhà giáo dục, chuyên gia giáo dục; 3) Nhà quản lí, lãnh đạo; 4) Nhà nghiên cứu, phát triển; 5) Người hướng dẫn tư vấn; 6) Người học thường xuyên, với những năng lực tương ứng sau:

1) **Năng lực chuyên môn**: - Hiểu biết sâu sắc về chương trình môn học và tâm huyết với việc giảng dạy môn học; - Phát triển được các nhiệm vụ học tập cho học sinh cao hơn so với chuẩn kiến thức, kĩ năng trong chương trình môn học; - Thiết kế và thực hiện được chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi môn học; - Nghiên cứu và phát triển các ý tưởng đối với môn học; - Ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng được tiếng Anh để giảng dạy và phát triển chương trình môn học theo tiếp cận năng lực.

2) **Năng lực giáo dục**: - Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục phù hợp thực tế nhà trường và thực tế của môi trường giáo dục; - Giáo dục qua môn học. Tích hợp các nội dung giáo dục khác nhau (theo kế hoạch các hoạt động giáo dục) vào nội dung dạy học; - Giáo dục qua các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn xây dựng, phát triển thủ đô; - Giáo dục qua các hoạt

* Phòng GD-ĐT Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

động trong cộng đồng, thiết lập mối quan hệ gắn bó giữa học sinh gắn bó với cộng đồng; - Vận dụng các nguyên tắc, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục; - Đánh giá kết quả rèn luyện đạo đức của học sinh.

3) Năng lực nghiên cứu, thay đổi: - Xác định được những tác động của tình hình kinh tế, văn hóa xã hội của cộng đồng dân cư thuộc địa bàn nhà trường đến hoạt động giáo dục nhà trường và học sinh THCS; có kế hoạch khai thác tiềm năng của các lực lượng giáo dục phục vụ mục tiêu giáo dục nhà trường; - Hiểu và biết cách giáo dục học sinh về lịch sử một cách phù hợp; - Có kĩ năng nghiên cứu người học và việc học (kĩ năng quan sát người học và hành vi học tập; Kĩ năng đo lường những đặc điểm tâm - sinh lí của người học; Kĩ năng điều tra bằng các kĩ thuật thông thường; Kĩ năng tiến hành thực nghiệm khoa học; Kĩ năng thu thập và phân tích dữ liệu học tập); - Mô tả được đặc điểm phát triển của lứa tuổi học sinh THPT và những đặc điểm của học sinh THCS.

4) Năng lực lãnh đạo quản lí học tập, giáo dục: - Thuyết phục và hợp tác với người học; - Phát biểu và giải thích ý tưởng cho người học; - Khuyến khích, động viên người học; - Tổ chức lớp và nhóm học tập, giáo dục; - Quản lí thời gian và nguồn lực học tập, giáo dục.

5) Năng lực dạy học: - Thiết kế giáo trình, học liệu, bài học; - Thiết kế hoạt động của người học; - Thiết kế phương pháp và kĩ thuật dạy học; - Thiết kế giáo trình, học liệu và phương tiện e-learning; - Thiết kế môi trường học tập (hoặc môi trường hoạt động); - Giao tiếp và ứng xử trên lớp có hiệu quả; - Hướng dẫn, điều khiển, điều chỉnh hành vi học tập; - Giám sát, kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập; - Sử dụng các phương tiện và công nghệ dạy học; - Thực hiện các biện pháp và kĩ thuật dạy học cụ thể.

6) Năng lực phát triển nghề nghiệp: - Phối hợp các lực lượng xã hội trong hoạt động nghề nghiệp; - Tham gia hoạt động chính trị, xã hội; - Tự đánh giá, tự học và tự rèn luyện; - Phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn giáo dục.

7) Năng lực hướng dẫn, tư vấn: - Hướng dẫn tư vấn đồng nghiệp trong phát triển nghề nghiệp; - Hướng dẫn tư vấn học sinh trong học tập, giáo dục và các vấn đề khác.

3. Để có cơ sở tuyển chọn GVCC cấp THCS, cần thiết phải xây dựng được mô hình người GVCC cấp THCS. Mô hình này chỉ ít phải khái lược được khung năng lực của họ với các lĩnh vực cụ thể, trong mỗi lĩnh vực sẽ có các tiêu chí xác định.

Dựa trên tiếp cận vai trò chức năng, có thể đề xuất khung năng lực của GVCC cấp THCS thỏa mãn các điều kiện: 1) Đáp ứng tối thiểu từ mức độ 2 những quy định trong Chuẩn nghề nghiệp GV trung học; 2) Được xác nhận là chuyên gia môn học, chuyên gia sư phạm, chuyên gia về khoa học và sáng tạo, chuyên gia hướng dẫn, tư vấn cho đồng nghiệp và học sinh. □

Tài liệu tham khảo

1. Đào Duy Anh. *Từ điển Hán Việt*. NXB Văn hoá Thông tin, H. 2003.
2. Đặng Thành Hưng. "Năng lực và giáo dục theo tiếp cận năng lực". Tạp chí *Quản lí giáo dục*, số 43/2012.
3. Bùi Văn Quân "Chuẩn hóa trong tổ chức". Tạp chí *Khoa học*, Trường ĐHSP Hà Nội, số 6/2005.
4. OECD. *Definition and Selection of Competencies (ODESCO): Theoretical and Conceptual Foundations*. Strategy Paper. An Overarching Frame of Reference for a Coherent Assessment and Research Program on Key Competencies, 2002.

SUMMARY

The author discusses criteria for selecting key teachers at lower secondary level. Capability framework and specific criteria of this force include: 1) Specialized capability; 2) Pedagogic capability; 3) Researching and changing capability; 4) Education managing and leading capability; 5) Teaching capability; 6) Profession developing capability; 7) Instructing and advising capability.

Ứng dụng công nghệ thông tin...

(Tiếp theo trang 5)

Chính phủ đã đặt ra là: "tiến đến xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử". □

(1) **Luật công nghệ thông tin**. NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2006.

Tài liệu tham khảo

1. Theo "Báo cáo sơ kết hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin 9 tháng đầu năm 2013" của Sở GD-ĐT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, H. 2011; tr. 106.

SUMMARY

Application of IT in education management is the use of IT in education management operations to improve productivity, quality and efficiency of education management activities of educational managers. This article authors propose the basic content, the process and the advantages of public administration at the Department of Education and Training in Ba Ria - Vung Tau by IT applications.